

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 253/2020/HS-ST
Ngày 09/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG -THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

Bà Phạm Thị Bích Hợp

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quang Đạo – Cán bộ Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên
tòa:** Bà Nguyễn Bích Thảo- Kiểm sát viên.

Ngày 09/9/2020, tại Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 279/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2020/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Lưu Ngọc H, sinh năm 1984; Nơi ĐKNKTT: Số II Đ, phường Đ, quận H, Hà Nội; Chỗ ở: không xác định; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hoá: 6/12; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lưu Văn V (c) và Con bà: Lê Thị Kim D (c); Có chồng là Nguyễn Ngọc L; Có 04 con (con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2019); Tiền án: Không; Tiền sự: Không (Theo Danh chỉ bản số 326 lập ngày 15/6/2020 tại Công an quận Hai Bà Trưng, Hà Nội). Bị cáo bị bắt truy nã ngày 15/6/2020. Tạm giữ ngày 15/6/2020. Tạm giam ngày 18/6/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1, công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 15 phút, ngày 28/9/2018, tại khu vực trước cửa số nhà 113 phố Lê Thanh Nghị, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Tổ công tác Công an phường Đồng Tâm kiểm tra hành chính đối với Lưu Ngọc H thu giữ 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng đang giấu tại túi quần

trước bên phải, H khai là ma túy “đá” mang đi bán cho khách. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ niêm phong vật chứng và đưa H về trụ sở công an phường để xác minh, làm rõ.

Tại bản Kết luận giám định số 7698/KLGD-PC09 ngày 04/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự CATP Hà Nội, kết luận:

“Tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,575 gam.”

Tại cơ quan công an, Lưu Ngọc H khai nhận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 28/9/2018, H nhận được điện thoại từ số 0972763xxx của V (bạn quen biết ngoài xã hội) gọi hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy “đá”, H đồng ý và đi bộ đến khu vực cổng chợ Đồng Tâm, phố Trần Đại Nghĩa, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy “đá” với giá 200.000 đồng. Do chưa đủ số lượng ma túy bán cho V nên H mang ma túy về nhà. Đến khoảng 21 giờ 47 phút cùng ngày, khi V gọi hẹn giao ma túy tại khu vực trước cửa số nhà 113 phố Lê Thanh Nghị, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, H đã mang túi ma túy mua được từ trước đi mục đích bán lại cho V với giá 300.000 đồng và bảo V đưa thêm 700.000 đồng để đi mua ma túy về bán lại cho đủ số ma túy mà V yêu cầu.

Ngoài ra, H khai vào khoảng 20 giờ các ngày 22 và 25/9/2018, V cũng gọi điện thoại cho H hỏi mua 500.000 đồng ma túy “đá”, H đồng ý và đi bộ đến khu vực cổng chợ Đồng Tâm, phố Trần Đại Nghĩa, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội mua của người đàn ông (là người đã bán ma túy cho H vào ngày 28/9/2018) 01 gói ma túy “đá” với giá 350.000 đồng mang về bán lại cho V mỗi lần một gói với giá 500.000 đồng, hưởng lợi 150.000 đồng/01 gói.

Tại bản cáo trạng số 248/CT-VKS- HBT ngày 20/8/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Lưu Ngọc H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Lưu Ngọc H giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo thành khẩn khai báo và đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lưu Ngọc H từ 08 năm đến 09 năm tù. Tịch thu tiêu hủy 0,575 gam ma túy loại Methamphetamine; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia C3-00 màu xanh đen (đã qua sử dụng) thu giữ của H.

Tại lời nói sau cùng, Lưu Ngọc H đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 15 phút, ngày 28/9/2018, tại khu vực trước cửa số nhà 113 phố Lê Thanh Nghị, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Lưu Ngọc H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,575 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời. Ngoài ra vào các ngày 22 và 25/9/2018, H cũng 02 lần có hành vi bán ma túy cho đối tượng V (bạn quen biết ngoài xã hội) mỗi lần một gói ma túy “đá” với giá 500.000 đồng, hưởng lợi 150.000 đồng/gói. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi ma túy đang là mối hiểm họa cho mỗi gia đình và toàn xã hội. Ma túy không những là nguyên nhân hủy hoại sức khỏe, suy giảm giống nòi, gây suy thoái đạo đức lối sống, làm thiệt hại nền kinh tế mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm khác. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng vì đã trực tiếp xâm phạm độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình lo lắng cho nhân dân.

[3] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự lần đầu tiên bị truy tố xét xử. Quá trình điều tra truy tố, bị cáo đã được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng bị cáo không chấp hành pháp luật, bỏ đi khỏi nơi cư trú, cơ quan

cảnh sát điều tra công an quận Hai Bà Trưng phải tiến hành truy nã bị cáo thể hiện bị cáo có ý thức coi thường pháp luật. Để trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và làm bài học, răn đe người khác, cần áp dụng hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này ngoài hình phạt tù bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên tại phiên tòa xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, con nhỏ, bản thân không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lưu Ngọc H vào các ngày 22, 25 và 28/9/2018 do H không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với người đàn ông tên V sử dụng số điện thoại 0972763xxx liên lạc với H để mua ma túy, cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ điện tín nhưng không thu giữ được bảng kê những cuộc gọi đến, gọi đi trong khoảng thời gian năm 2018. Quá trình điều tra xác định chủ đăng ký thuê bao số điện thoại trên là anh Nguyễn Đăng Sơn. Anh S khai mới mua và đăng ký kích hoạt số điện thoại trên vào đầu năm 2020, anh S không biết trước đó ai sử dụng, nên Cơ quan CSĐT không có căn cứ xác minh làm rõ đối tượng tên V để xử lý.

[6] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,575 gam ma túy loại Methamphetamine, đây là chất độc hại, nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại Nokia C3-00 màu xanh đen lắp sim số 0839180278 (đã qua sử dụng) thu giữ của H là tài sản của H sử dụng vào giao dịch mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 300.000 đồng H có được do hành vi bán ma túy vào các ngày 22 và 25/9/2018 là tiền thu lời bất chính, H đã sử dụng hết nên cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Lưu Ngọc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Lưu Ngọc H 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo H.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 0,575 gam ma túy loại Methamphetamine; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại Nokia C3-00 màu xanh đen lắp sim số 0839180278 (đã qua sử dụng) thu giữ của H.

Truy thu số tiền 300.000 đồng là tiền thu lời bất chính từ hành vi bán ma túy vào các ngày 22 và 25/9/2018 đối với Lưu Ngọc H .

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/8/2020).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136, Điều 331, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lưu Ngọc H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Đỗ Thị Kim Oanh